

Số: 13/2026/QĐST-KDTM

Quảng Trị, ngày 23 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2026/TLST-KDTM ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: số H L, phường L, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: bà Hồ Thị Thanh T – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (theo Văn bản ủy quyền số 556/2025/UQ-KHDN2 ngày 01/12/2025).

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Đ; trụ sở chính: 20 P, khu phố B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Hữu T1, chức vụ: Giám đốc công ty.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Trần Hữu T2, sinh năm 1981; địa chỉ: khu phố C, phường Q, tỉnh Bắc Ninh; đại diện theo ủy quyền: ông Trần Hữu T1, địa chỉ: Số B P, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (văn bản ủy quyền ngày 10/3/2026);

+ Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1990, địa chỉ: thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên; đại diện theo ủy quyền: ông Trần Hữu T1, địa chỉ: Số B P, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (văn bản ủy quyền ngày 10/3/2026);

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả tiền: Công ty Cổ phần Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tính đến ngày 13/3/2026 là: **695.168.744** đồng (*sáu trăm chín mươi lăm triệu một trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng*); trong đó tiền gốc: 499.997.828 đồng (*Bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm hai mươi tám đồng*); lãi trong hạn: 7.116.542 đồng (*bảy triệu một trăm mười sáu nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng*); lãi quá hạn: 173.662.559 đồng (*Một trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm năm mươi chín đồng*); lãi chậm trả: 14.391.815 đồng (*Mười bốn triệu ba trăm chín mươi một nghìn tám trăm mười lăm đồng*) theo Hợp đồng cho vay số CLC-3493-01 ngày 22/8/2023 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V với Công ty Cổ phần Đ.

Công ty Cổ phần Đ còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, kể từ ngày 14/3/2026 cho đến khi tất toán khoản vay.

Trường hợp Công ty Cổ phần Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả khoản nợ của hợp đồng tín dụng nói trên thì buộc ông Trần Hữu T2 và ông Hoàng Văn B thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trả nợ thay cho Công ty theo các Hợp đồng bảo lãnh số ELOS-6073/23/SME/BLCN-01 ký kết ngày 22/8/2023 và số ELOS-6073/23/SME/BLCN-02 ngày 22/8/2023.

- Về án phí: Công ty Cổ phần Đ thoả thuận chịu 15.903.000 đồng (*Mười lăm triệu chín trăm lẻ ba nghìn đồng*) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.613.698 đồng (*Mười lăm triệu sáu trăm mười ba nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000101 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 5 – Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quý

